TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Hoà, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/01/2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1988

Trú tại: Xóm A, xã N, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Cao Thị Thúy Q, sinh năm 1995

Trú tại: Xóm B, xã N, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T và chị Cao Thị Thúy Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Cao Thị Thúy Q thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung: Giao cho chị Cao Thị Thúy Q trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Cao Khánh H, sinh ngày 18/01/2014 cho đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh T và chị Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về quan hệ tài sản: Anh Trần Văn T và chị Cao Thị Thúy Q tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Trần Văn T thỏa thuận chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000477 ngày 07/01/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho anh T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N, thị xã Thái Hòa để ghi vào sổ hộ tịch (kết hôn ngày 09/02/2015);
- Lưu hồ sơ.

Phùng Thị Hương Giang